

CHỈ SỐ CÔNG TƠ VÀ SỐ ĐIỆN SỬ DỤNG KTX K5
Tháng 3/2016

STT	Số phòng	Số HS ở phòng	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ	Số dư	Đơn giá (1.786*10%)	Thành tiền	Ghi chú
1	101	3 Lào	7.517	7.654	137	1.965	269.150	
2	102	4 Lào	7.408	7.471	63	1.965	123.770	
3	103	4 Lào	10.617	10.880	263	1.965	516.690	
4	104	6	4.619	4.664	45	1.965	88.407	
5	105	Phòng trực	5.622	5.809		1.965	0	
6	106	8	4.922	5.009	87	1.965	170.920	
7	107	P SHC	1.980	1.988		1.965	0	
8	108					1.965	0	
9	109	8	5.878	5.913	35	1.965	68.761	
10	110	8	5.161	5.205	44	1.965	86.442	
11	111	6	4.945	5.034	89	1.965	174.849	
12	112	6	4.758	4.836	78	1.965	153.239	
13	113	6	2.865	2.918	53	1.965	104.124	
14	114	8	3.587	3.653	66	1.965	129.664	
15	201	8	5.385	5.455	70	1.965	137.522	
16	202	5	7.636	7.735	99	1.965	194.495	
17	203	8	6.196	6.247	51	1.965	100.195	
18	204	8	7.155	7.242	87	1.965	170.920	
19	205	6	4.884	4.972	88	1.965	172.885	
20	206	6	6.033	6.097	64	1.965	125.734	
21	207	8	4.056	4.129	73	1.965	143.416	
22	208	8	5.753	5.843	90	1.965	176.814	
23	209	8	5.044	5.113	69	1.965	135.557	
24	210	7	4.608	4.653	45	1.965	88.407	
25	211	6	7.230	7.307	77	1.965	151.274	
26	212	5	5.403	5.450	47	1.965	92.336	
27	213	7	6.587	6.656	69	1.965	135.557	
28	214	8	7.519	7.520	1	1.965	1.965	
29	301	0	5.416	5.468	52	1.965	102.159	
30	302	8	7.407	7.503	96	1.965	188.602	
31	303	8	4.825	4.882	57	1.965	111.982	
32	304	7	4.450	4.519	69	1.965	135.557	
33	305	8	6.054	6.200	146	1.965	286.832	
34	306	8	8.508	8.620	112	1.965	220.035	

35	307	P SHC	1.145	1.161		1.965	0
36	308					1.965	0
37	309	8	5.255	5.340	85	1.965	166.991
38	310	5	5.059	5.132	73	1.965	143.416
39	311	7	5.383	5.463	80	1.965	157.168
40	312	8	4.287	4.389	102	1.965	200.389
41	313	0	4.114	4.156	42	1.965	82.513
42	314	8	4.483	4.495	12	1.965	23.575
43	401	6	6.699	6.773	74	1.965	145.380
44	402	0	6.216	6.305	89	1.965	174.849
45	403	8	4.476	4.580	104	1.965	204.318
46	404	8	5.029	5.055	26	1.965	51.080
47	405	0	4.580	4.584	4	1.965	7.858
48	406	8	6.976	7.085	109	1.965	214.141
49	407	8	4.692	4.725	33	1.965	64.832
50	408	8	7.721	7.815	94	1.965	184.672
51	409	6	3.885	3.962	77	1.965	151.274
52	410	8	6.073	6.139	66	1.965	129.664
53	411	8	4.454	4.531	77	1.965	151.274
54	412	8	4.566	4.643	77	1.965	151.274
55	413	8	4.878	4.966	88	1.965	172.885
56	414	0	4.173	4.184	11	1.965	21.611
57	501	6	2.122	2.166	44	1.965	86.442
58	502	0	3.648	3.649	1	1.965	1.965
59	503	0	5.656	5.656	0	1.965	0
60	504	0	2.426	2.462	36	1.965	70.726
61	505	0	2.092	2.119	27	1.965	53.044
62	506	0	2.430	2.457	27	1.965	53.044
63	507	7	2.852	2.878	26	1.965	51.080
64	508	8	5.794	5.818	24	1.965	47.150
65	509	0	3.879	3.879	0	1.965	0
66	510	7	1.643	1.659	16	1.965	31.434
67	511	8	3.526	3.652	126	1.965	247.540
68	512	8	3.705	3.760	55	1.965	108.053
69	513	7	2.930	3.002	72	1.965	141.451
70	514	7	2.573	2.668	95	1.965	186.637
	Cộng	382			4.294		8.435.992

(Bảng chữ: Tám triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn chín trăm chín mươi hai đồng)

PHÒNG QUẢN TRỊ PV
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TT DV TỔNG HỢP
PHÓ GIÁM ĐỐC

TỔ KTX

NGƯỜI ĐỌC SỐ

NGƯỜI LẬP

ThS. Ngô Xuân Hoà

ThS. Lê Xuân Hưng

Trần Xuân Nam

Đào Việt Hòa

Trần Thị Hà